

Số: /DS-TTYT

Lục Nam, ngày tháng 8 năm 2025

DANH SÁCH
Người thực hành khám bệnh, chữa bệnh

- 1. Tên cơ sở thực hành:** Trung tâm Y tế Lục Nam
2. Địa chỉ: Thôn Thân Phú, xã Lục Nam, tỉnh Bắc Ninh.
3. Người lập báo cáo: Nguyễn Thị Thuý, SĐT:0388288241
4. Danh sách người thực hành:

TT	Họ tên người thực hành	Số CCCD	Đang làm việc tại cơ sở KBCB	Văn bằng, chứng chỉ, ngày cấp	Chức danh đăng ký thực hành	Phạm vi hoạt động chuyên môn đăng ký thực hành	TG đăng ký thực hành (từ ngày...đến ngày..)	Nội dung thực hành/bộ phận chuyên môn	Người hướng dẫn thực hành (trình độ, họ tên, số CCHN)
1	Vũ Thị Ánh Ngọc	024198003739	không	Bằng tốt nghiệp cao đẳng danh hiệu cử nhân thực hành điều dưỡng (11/6/2021)	Điều dưỡng	Điều dưỡng	6 tháng (11/8/2025 - 11/02/2026)	- 01 tháng tại khoa CC-HSCC và CD - 05 tháng tại khoa Ngoại - 03 ngày (Nội dung thực hành về Hướng dẫn các quy định pháp luật về khám bệnh, chữa bệnh, quy chế chuyên môn, đạo đức hành nghề, an toàn người bệnh, kỹ năng giao tiếp và ứng xử của người hành nghề KBCB)	1. ĐD. Nguyễn Thị Oanh, Số CCHN: 007721/ BG-CCHN 2. ĐD. Lê Thị Thuý Vân, Số CCHN: 007612/BG-CCHN 3. ĐD. Văn Thị Hồng Lê, Số CCHN: 001614/ BG-CCHN
2	Lương Thị Đông	020195002516	không	Bằng tốt nghiệp cao đẳng điều dưỡng (10/9/2016)	Điều dưỡng	Điều dưỡng	6 tháng (11/8/2025 - 11/02/2026)	- 01 tháng tại khoa CC-HSCC và CD - 05 tháng tại khoa Ngoại - 03 ngày (Nội dung thực hành về Hướng dẫn các quy định pháp luật về khám bệnh, chữa bệnh, quy chế chuyên môn, đạo đức hành nghề, an toàn người bệnh, kỹ năng giao tiếp và ứng xử của người hành nghề KBCB)	1. ĐD. Nguyễn Thị Oanh, Số CCHN: 007721/ BG-CCHN 2. ĐD. Lê Thị Thuý Vân, Số CCHN: 007612/BG-CCHN 3. ĐD. Văn Thị Hồng Lê, Số CCHN: 001614/ BG-CCHN
3	Nguyễn Thị Linh	024301011336	không	Giấy chứng nhận tốt nghiệp bác sỹ Y khoa (7/7/2025)	Bác sỹ	Y khoa	12 tháng (11/8/2025 - 11/8/2026)	- 3 tháng tại khoa CC-HSCC và CD - 9 tháng KBCB chuyên môn tại các khoa lâm sàng và cận lâm sàng: Nội, Ngoại, Sản, Nhi, YHCT-PHCN, Liên chuyên khoa, Truyền nhiễm, CĐHA-TDCN - 03 ngày (Nội dung thực hành về Hướng dẫn các quy định pháp luật về khám bệnh, chữa bệnh, quy chế chuyên môn, đạo đức hành nghề, an toàn người bệnh, kỹ năng giao tiếp và ứng xử của người hành nghề KBCB)	1. Bs CKI. Nguyễn Thị Hồng Nhung, Số CCHN: 001676/ BG-CCHN 2. Bs CKI. Bùi Thị Bích Thu, Số CCHN: 002706/BG-CCHN 3. Bs CKI. Phạm Thị Hải Yến, Số CCHN: 006386/BG-CCHN 4. Bs CKI. Nguyễn Văn Khanh, Số CCHN: 001699/ BG-CCHN 5. Ths Bs. Nguyễn Danh Trung Kiên, Số CCHN: 007044/ BG-CCHN 6. Bs CKI. Bùi Thu Hà, Số CCHN: 005507/ BG-CCHN 7. Bs CKI. Lê Văn Dong, Số CCHN: 000298/ BG-CCHN 8. Bs CKI. Nguyễn Minh Huệ, Số CCHN: 001622/ BG-CCHN 9. Bs CKI. Nguyễn Thị Hằng, Số CCHN: 006388/ BG-CCHN 10. Bs CKI. Lưu Thị Thương Huyền, Số CCHN: 000761/ BG-CCHN 11. Bs CKI. Nguyễn Văn Mão Số CCHN: 0002693/ BG-CCHN 12. Ths. Vũ Văn Huân, Trình độ: Thạc sỹ YTCC

4	Trần Mai Phương	024301000719	không	Giấy chứng nhận tốt nghiệp bác sỹ Y khoa (7/7/2025)	Bác sỹ	Y khoa	12 tháng (11/8/2025 - 11/8/2026)	- 3 tháng tại khoa CC-HSCC và CĐ - 9 tháng KBCB chuyên môn tại các khoa lâm sàng và cận lâm sàng: Nội, Ngoại, Sản, Nhi, YHCT-PHCN, Liên chuyên khoa, Truyền nhiễm, CĐHA-TDCN - 03 ngày (Nội dung thực hành về Hướng dẫn các quy định pháp luật về khám bệnh, chữa bệnh, quy chế chuyên môn, đạo đức hành nghề, an toàn người bệnh, kỹ năng giao tiếp và ứng xử của người hành nghề KBCB)	1. Bs CKI. Nguyễn Thị Hồng Nhung, Số CCHN: 001676/ BG-CCHN 2. Bs CKI. Bùi Thị Bích Thu, Số CCHN: 002706/ BG-CCHN 3. Bs CKI. Phạm Thị Hải Yến, Số CCHN: 006386/ BG-CCHN 4. Bs CKI. Nguyễn Văn Khanh, Số CCHN: 001699/ BG-CCHN 5. Ths Bs. Nguyễn Danh Trung Kiên, Số CCHN: 007044/ BG-CCHN 6. Bs CKI. Bùi Thu Hà, Số CCHN: 005507/ BG-CCHN 7. Bs CKI. Lê Văn Dong, Số CCHN: 000298/ BG-CCHN 8. Bs CKI. Nguyễn Minh Huệ, Số CCHN: 001622/ BG-CCHN 9. Bs CKI. Nguyễn Thị Hằng, Số CCHN: 006388/ BG-CCHN 10. Bs CKI. Lưu Thị Thương Huyền, Số CCHN: 000761/ BG-CCHN 11. Bs CKI. Nguyễn Văn Mão, Số CCHN: 0002693/ BG-CCHN 12. Ths. Vũ Văn Huân, Trình độ: Thạc sỹ YTCC
5	Hoàng Thị Tươi	024300006573	không	Giấy chứng nhận tốt nghiệp bác sỹ Y khoa (14/7/2025)	Bác sỹ	Y khoa	12 tháng (15/8/2025 - 15/8/2026)	- 3 tháng tại khoa CC-HSCC và CĐ - 9 tháng KBCB chuyên môn tại các khoa lâm sàng và cận lâm sàng: Nội, Ngoại, Sản, Nhi, YHCT-PHCN, Liên chuyên khoa, Truyền nhiễm, CĐHA-TDCN - 03 ngày (Nội dung thực hành về Hướng dẫn các quy định pháp luật về khám bệnh, chữa bệnh, quy chế chuyên môn, đạo đức hành nghề, an toàn người bệnh, kỹ năng giao tiếp và ứng xử của người hành nghề KBCB)	1. Bs CKI. Nguyễn Thị Hồng Nhung, Số CCHN: 001676/ BG-CCHN 2. Bs. Nguyễn Thị Nhân, Số CCHN: 008188/ BG-CCHN 3. Bs CKI. Phạm Thị Hải Yến, Số CCHN: 006386/ BG-CCHN 4. Bs CKI. Nguyễn Văn Khanh, Số CCHN: 001699/ BG-CCHN 5. Ths Bs. Nguyễn Danh Trung Kiên, Số CCHN: 007044/ BG-CCHN 6. Bs CKI. Bùi Thu Hà, Số CCHN: 005507/ BG-CCHN 7. Bs CKI. Lê Văn Dong, Số CCHN: 000298/ BG-CCHN 8. Bs CKI. Nguyễn Minh Huệ, Số CCHN: 001622/ BG-CCHN 9. Bs CKI. Nguyễn Thị Hằng, Số CCHN: 006388/ BG-CCHN 10. Bs CKI. Lưu Thị Thương Huyền, Số CCHN: 000761/ BG-CCHN 11. Bs CKI. Nguyễn Văn Mão, Số CCHN: 0002693/ BG-CCHN 12. Ths. Vũ Văn Huân, Trình độ: Thạc sỹ YTCC

Nơi nhận:

- Sở Y tế (Phòng Quản lý hành nghề);
- Ban Giám đốc;
- Phòng Dân số & TT (đăng website TTYT);
- Lưu: VT, KHNV.

GIÁM ĐỐC

Vũ Trí Quý